

Phần thứ hai
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2025-2030

I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Tỉnh Đồng Nai có diện tích 12.737,18 km², chiếm 3,84% diện tích cả nước; dân số trên 4,49 triệu người, chiếm khoảng 4,43% dân số cả nước; 95 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó gồm 72 xã và 23 phường. Trung tâm chính trị - hành chính đặt tại phường Trảng Bền. Kinh tế Đồng Nai phát triển khá toàn diện. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, giai đoạn 2020-2025 bình quân tăng 6,63%/năm. Quy mô GRDP năm 2025 đạt 655 nghìn tỷ đồng, tương đương khoảng 26,6 tỷ USD, gấp 1,5 lần so với năm 2020. GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 152,29 triệu đồng/người, tương đương khoảng 6.063 USD/người, gấp khoảng 1,36 lần so với năm 2020. Là một trong những tỉnh phát triển năng động nhất khu vực Đông Nam Bộ, có tiềm lực mạnh cả về kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng, thừa hưởng nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Là trung tâm của sự đa dạng văn hóa, lịch sử, nơi quy tụ của 37 dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Với vị trí chiến lược tại trung tâm Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, đóng vai trò cửa ngõ kết nối vùng Đông Nam Bộ với Tây Nguyên và các tỉnh phía Bắc, tỉnh Đồng Nai mới có nhiều lợi thế để khai thác và phát triển mạnh mẽ. Là cửa ngõ liên vùng và là tỉnh dẫn đầu cả nước về số lượng và quy mô các khu công nghiệp. Có đường biên giới với Campuchia khoảng 260km, 01 cửa khẩu quốc tế và 01 cửa khẩu quốc gia. Nằm trong trục hành lang kinh tế quan trọng, với hệ thống giao thông đa dạng như: Đường hàng không, bộ, sắt, thủy và hàng hải. Đặc biệt, với lợi thế Cảng hàng không quốc tế Long Thành - cửa ngõ hàng không quốc tế của Việt Nam, Cảng Phước An - trung tâm cảng biển lớn, Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, Cảng cạn ICD, Đồng Nai sẽ trở thành một trung tâm sản xuất, dịch vụ, logistics và xuất khẩu. Lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi và trồng trọt cũng là một trong những địa phương đứng đầu của cả nước. Với nhiều tiềm năng, lợi thế cùng những chính sách đầu tư cởi mở, thông thoáng và cơ chế vận hành của Đảng và Nhà nước trên tinh thần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” sẽ tạo cho Đồng Nai mới có một sức bật mạnh mẽ trên nền tảng lợi thế và nội lực sẵn có.

Toàn Đảng bộ tỉnh có 99 đảng bộ trực thuộc với 130.992 đảng viên. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển thực

hiệu quả. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được triển khai quyết liệt, đạt nhiều kết quả quan trọng. Tổ chức bộ máy các cơ quan Nhà nước từng bước được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, xây dựng chính quyền điện tử trong phục vụ người dân, doanh nghiệp được tăng cường. Đây là những nền tảng quan trọng để toàn Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Đồng Nai vững vàng bước vào kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

II- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong những năm tới, cục diện thế giới có sự chuyển biến nhanh, phức tạp, khó dự báo. Hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều thách thức mới phức tạp hơn. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, nhưng cũng là khu vực trọng điểm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột, nhất là lĩnh vực thương mại.

Thực hiện đường lối đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đất nước ta đã thu được những thành tựu to lớn và quan trọng. Cùng với sự tăng trưởng kinh tế, ổn định vĩ mô, các lĩnh vực chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh được đảm bảo ổn định; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện; vị thế, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao tạo tiền đề quan trọng để đất nước vươn mình phát triển.

Tuy nhiên, trong 5 năm tới, đất nước ta sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Phát triển kinh tế - xã hội chưa thực sự bền vững, còn nhiều tồn tại, yếu kém; nhiều điểm nghẽn, trở ngại tồn đọng từ nhiều năm trước chưa được tháo gỡ, giải quyết triệt để. Bốn nguy cơ vẫn còn tồn tại, có mặt còn diễn biến phức tạp hơn. Công cuộc bảo vệ độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ, bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia trên không gian mạng, an ninh nguồn nước còn nhiều thách thức.

Tỉnh Đồng Nai được mở rộng với những lợi thế và tiềm năng sẽ tạo dư địa và không gian mới cho sự phát triển. Có tiềm năng cho sự phát triển công nghiệp chế biến sâu và công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến nông - lâm sản và logistics; phát triển các trung tâm dịch vụ, thương mại vùng, liên vùng. Có vùng nguyên liệu lớn, phục vụ công nghiệp chế biến và xuất khẩu. Với quy mô kinh tế và dân số đông sẽ tăng sức hấp dẫn với nhà đầu tư và là thị trường tiềm năng cho sự phát triển. Với chủ trương đồng bộ chính sách, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh của tỉnh ngày càng được nâng cao.

Bên cạnh đó, tỉnh Đồng Nai cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: Tính sẵn sàng về các nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển chưa cao; sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các vùng; những khó khăn trong quản lý đất đai, phân bổ nguồn lực, quy hoạch vùng, liên vùng. Kết cấu hạ tầng về kinh tế, xã hội, đô thị, giao thông còn thiếu đồng bộ; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Nhu cầu đầu tư hạ tầng giao thông, đô thị, giáo dục, y tế và an sinh xã hội còn lớn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Những yêu cầu mới về chiến lược tích hợp tổng thể, đảm bảo tính liên kết hài hòa, phát triển đồng bộ giữa các khu vực, địa phương trong tỉnh; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

Tình hình trên vừa tạo ra những thuận lợi, thời cơ cũng như những khó khăn, thách thức đối với sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới. Đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân trong tỉnh phải thực sự đoàn kết, chủ động, sáng tạo; phát huy tiềm năng, nội lực, tranh thủ tối đa các thời cơ, vượt qua thách thức, xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển giàu mạnh.

III- QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1- Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động thông suốt, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có năng lực, phẩm chất, uy tín, bản lĩnh, năng động, sáng tạo, dám đột phá, tính hành động cao, có khát vọng cống hiến vì lợi ích chung. Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2. Chủ động, tận dụng thời cơ, phát huy lợi thế, nội lực, vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển toàn diện văn hóa, con người Đồng Nai là nền tảng; tăng cường quốc phòng, bảo vệ chủ quyền biên giới, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên. Lấy người dân làm trung tâm, chủ thể, động lực và mục tiêu của phát triển.

3- Phát triển kinh tế dựa trên nội lực, dư địa, tiềm năng của tỉnh, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực và chuyển đổi số làm đột phá chiến lược; ứng dụng chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ trong các ngành, lĩnh vực. Xây dựng các khu công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại; phát triển thương mại, dịch vụ, logistics, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao. Có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Tập trung quyết liệt tháo gỡ các khó vướng mắc, các điểm nghẽn, nút

thất; tạo thể chế, môi trường thuận lợi cho Nhân dân làm giàu chính đáng, doanh nghiệp tư nhân và các thành phần kinh tế phát triển.

4- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh; củng cố thể trận khu vực phòng thủ, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Củng cố, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, chủ quyền biên giới, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

5- Không ngừng củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và con đường phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. Huy động sức mạnh tổng hợp, tiềm năng trí tuệ, sáng tạo của toàn dân để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ với mục tiêu hướng về lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích Nhân dân và của tỉnh. Thực hành dân chủ trong xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, tạo động lực mới cho phát triển bền vững.

IV- MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1- Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Phát huy ý chí, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường cải cách hành chính, tạo động lực cho phát triển nhanh, bền vững gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế với mục tiêu tăng trưởng 2 con số. Lấy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức là động lực chính cho sự phát triển. Xây dựng mô hình quản trị thông minh. Đẩy mạnh thu hút nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, xây dựng con người Đồng Nai văn minh, thân thiện, nghĩa tình; không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Bảo vệ và phục hồi môi trường sinh thái, chủ động, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, chủ quyền biên giới, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế. Xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

2- Các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030

2.1- Về xây dựng đảng, chính quyền

- Hằng năm có 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đến năm 2030, 100% tổ chức đảng thực hiện quản lý đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên. 100% cấp ủy đảng xây dựng và vận hành hệ thống thông tin nội bộ và họp trực tuyến. 100% đảng viên được cập nhật thông tin qua hệ thống truyền thông số của Đảng bộ tỉnh.

- Tỷ lệ phát triển đảng viên hằng năm luôn đảm bảo theo quy định của Trung ương.

- Hằng năm, có trên 90% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền và được công nhận mô hình "Dân vận khéo".

- Đến năm 2030, 100% hoạt động của cơ quan Nhà nước được chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.

2.2- Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) bình quân đạt 10%/năm trở lên.

- GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 282,4 triệu đồng.

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030 đạt: Công nghiệp - Xây dựng: 63,44%; Nông lâm nghiệp, thủy sản: 6,9%; Thương mại - Dịch vụ: 24,38 %; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 5,28%.

- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đến năm 2030 đạt trên 30%.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 1.000.000 tỷ đồng.

2.3- Về xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) duy trì mức giảm từ 1-1,5%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia tăng từ 5% trở lên.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đến năm 2030 đạt trên 40%.

- Phân đầu đạt 11 bác sĩ và 32 giường bệnh/vạn dân.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế phân đầu đạt trên 95%.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 60%.

- Đến năm 2030, tốc độ tăng năng suất lao động đạt 60% trở lên.

- Đến năm 2030, có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới; 81% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 29% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đến năm 2030 xây dựng 64.690 căn nhà ở xã hội.

2.4- Về tài nguyên và môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 24,2%.
- Đến năm 2030, có 100% tổng lượng nước thải của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xử lý đạt chuẩn theo quy định.

2.5- Về quốc phòng, an ninh

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm; tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng và an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.
- Giữ vững chủ quyền biên giới, bảo đảm an ninh quốc gia; phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu về công tác phòng, chống tội phạm hằng năm.

IV- NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1- Tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ, phẩm chất, bản lĩnh, năng lực, tính hành động cao vì lợi ích chung, có ý chí, khát vọng cống hiến. Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2- Tiếp tục sắp xếp và hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; phát huy mạnh mẽ tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; xây dựng chính quyền địa phương theo hướng dân chủ, pháp quyền, hiện đại, minh bạch, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Xây dựng chính quyền số và chính quyền thông minh. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý phát triển xã hội và quản trị địa phương.

3- Tập trung quyết liệt tháo gỡ các khó vướng mắc, các điểm nghẽn, nút thắt và phát huy mọi nguồn lực, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng, phát triển bền vững. Tăng cường liên kết vùng và chủ động tham gia hiệu quả các hành lang kinh tế. Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với phát triển văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4- Thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách để đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tập trung ưu tiên nguồn lực, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo hướng đến mục tiêu tăng trưởng 2 con số và phát triển bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công

nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên tất cả các ngành, lĩnh vực gắn với đảm bảo an toàn thông tin mạng và bảo mật thông tin.

5- Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả; khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, sự sáng tạo của người dân và doanh nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực. Xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch, bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác. Xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, bản lĩnh, trí tuệ, có tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc và khát vọng cống hiến.

6- Tập trung phát triển nguồn lực văn hóa, con người Đồng Nai thành nền tảng, sức mạnh nội sinh và động lực phát triển. Đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng, miền. Tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Chú trọng thu hút đầu tư, phát triển giáo dục, y tế hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc tế. Xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút, trọng dụng, nhân tài; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trọng tâm là lĩnh vực kinh tế, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, y tế, giáo dục. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế mạnh của tỉnh.

7- Xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh vững chắc, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia; chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện từ sớm, từ xa các nguy cơ về an ninh, trật tự để xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ. Giữ vững an ninh chính trị; đấu tranh, phòng chống có hiệu quả với các loại tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo sức mạnh tổng hợp cho phát triển.

8. Quy hoạch, định hướng không gian phát triển vùng, liên vùng; xây dựng tầm nhìn chiến lược cho toàn tỉnh, bảo đảm liên kết hài hòa, đồng bộ giữa không gian phát triển kinh tế, hạ tầng kỹ thuật - xã hội, môi trường, quốc phòng - an ninh; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về công nghiệp - logistics, thương mại, dịch vụ, du lịch; nông, lâm nghiệp và khoáng sản. Tạo cơ sở cho việc phân bổ nguồn lực đầu tư công, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

V- CÁC NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ

1- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển, trọng tâm là lĩnh vực kinh tế, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số.

2- Huy động nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối vùng. Thúc đẩy phát triển đô thị gắn với định

hướng giao thông công cộng thông minh (tập trung phát triển hạ tầng trọng điểm và sự đồng bộ trong toàn tỉnh).

3- Thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng khu công nghiệp xanh - sinh thái, thân thiện môi trường, thực hiện mục tiêu giảm phát thải các-bon.

4- Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tạo động lực cốt lõi để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh và quản trị hiệu quả bộ máy hành chính tỉnh; kiến tạo nền kinh tế tri thức, nâng cao đời sống nhân dân, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng trong tỉnh.

VI- NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh

1.1- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Nâng cao chất lượng xây dựng Đảng về chính trị. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các chương trình, nội dung giáo dục lý luận chính trị. Đẩy mạnh nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, nâng cao năng lực dự báo và chất lượng công tác tham mưu, hoạch định chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình thực tế và xu thế phát triển của tỉnh. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý, chủ chốt các cấp. Thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tư tưởng. Nội dung, phương thức công tác tư tưởng phải đảm bảo khoa học, chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về tư duy, hướng tiếp cận các vấn đề mới. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng và không ngừng củng cố, nâng cao uy tín của Đảng; đấu tranh, phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác; xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng; đảm bảo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

Thường xuyên xây dựng Đảng về đạo đức. Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên. Thực hiện việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các nhiệm vụ chính trị. Giáo dục

và thực hiện nghiêm các chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, nâng cao ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, trách nhiệm giữ gìn uy tín cá nhân của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Tăng cường đấu tranh chống các quan điểm, hành vi đi ngược lại với giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa của dân tộc. Cổ vũ, biểu dương, nhân rộng các gương sáng về đạo đức, có ảnh hưởng sâu rộng trong Đảng và ngoài xã hội.

1.2- Xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức và cán bộ

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế trong hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và thống nhất. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tư duy đổi mới, sáng tạo; có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám đột phá, tính hành động cao, có khát vọng cống hiến vì lợi ích chung.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ, nhất là đánh giá, quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số có kiến thức và năng lực lãnh đạo, quản lý, có tư duy và phong cách làm việc khoa học, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất cách mạng cho cán bộ, đảng viên; không ngừng củng cố và tăng cường đoàn kết, nhất trí trong đảng.

Tăng cường đầu tư, xây dựng Trường Chính trị trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và là cơ quan nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn hàng đầu của tỉnh. Tổ chức liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các học viện, trường đại học trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh phối hợp tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, lý luận, tổng kết thực tiễn, phục vụ đắc lực cho việc tham mưu, hoạch định các chủ trương, chính sách lớn của tỉnh.

1.3- Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và hệ thống chính trị

Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng ban hành các nghị quyết, chỉ thị và lãnh đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Đảng.

Nâng cao chất lượng trong việc giáo dục, quản lý, rèn luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên gắn với đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt và tính

chiến đấu của chi bộ. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới, nhất là trong công nhân, học sinh, sinh viên, đồng bào có đạo, người dân tộc thiểu số; tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Thường xuyên sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn và bảo vệ Đảng.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, toàn diện; tôn trọng tính chủ động, sáng tạo của cơ quan quản lý Nhà nước, nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

1.4- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Tăng cường giám sát thường xuyên việc vận hành chính quyền địa phương; giám sát việc chuyển đổi số hướng tới mục tiêu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”, đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng trong giai đoạn mới. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát việc chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Phát huy vai trò chủ động của các cơ quan, đơn vị liên quan trong tham mưu triển khai, thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng; kiên quyết xử lý những vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của đảng để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật và giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

Kiên toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp, xây dựng và nâng cao đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng. Thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra và cán bộ kiểm tra sang công tác ở các ngành khác để đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ vững mạnh.

Chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám

sát và kỷ luật của Đảng; kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản thu nhập của cán bộ diện cấp ủy quản lý.

1.5. Nâng cao hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và hoạt động giám định tư pháp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực nhà nước; ngăn ngừa và xử lý nghiêm vi phạm trong nội bộ. Chủ động tham mưu xử lý hiệu quả các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, liên quan đến đất đai, tín ngưỡng - tôn giáo, khiếu nại - tố cáo đông người.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác nội chính có phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu mới. Tăng cường cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan trong khối nội chính, giữa nội chính với các cơ quan dân vận, mặt trận. Đổi mới phương pháp giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đối với hoạt động nội chính.

Đẩy mạnh cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, đảm bảo “công lý được thực thi công bằng, liêm chính, vì Nhân dân phục vụ”. Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn cao. Hiện đại hóa hoạt động tư pháp gắn với chuyển đổi số và chính quyền số. Thúc đẩy sự giám sát xã hội, minh bạch hóa hoạt động tư pháp.

Duy trì hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh. Xây dựng cơ chế phòng ngừa, cảnh báo để không thể tham nhũng, lãng phí; có cơ chế răn đe, trừng trị để không dám tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi, những người bao che cho tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phát huy vai trò của Nhân dân, cơ quan báo chí trong việc phát hiện, tố giác những biểu hiện, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.6. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa các cấp ủy đảng với Nhân dân

Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong toàn hệ thống chính trị. Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, cụ thể, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố và nâng lên niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, về chế độ xã hội chủ nghĩa. Phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền thông qua tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan Nhà nước thường xuyên rà soát quá trình bồi thường, giải tỏa, tái định cư; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường đối thoại với Nhân dân.

Thực hiện tốt phong trào thi đua, nhân rộng các mô hình "Dân vận khéo" gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống chính trị. Chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Chú trọng lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận ở vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo; tăng cường nắm bắt tư tưởng và khả năng dự báo tình hình trong Nhân dân. Giải quyết dứt điểm các vụ việc liên quan đến tôn giáo theo đúng quan điểm của Đảng, quy định của pháp luật.

Phát huy vai trò đội ngũ người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong đồng bào dân tộc và tôn giáo; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo. Chủ động đấu tranh với các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

2- Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ làm động lực chủ yếu

2.1- Chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh

Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng mới gắn với tái cơ cấu lại nền kinh tế trên cơ sở phát huy các thế mạnh và tiềm năng của tỉnh. Chuyển từ tăng trưởng chiều rộng sang tăng trưởng mở rộng ưu thế, chú trọng chiều sâu; tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp, lâm nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng; tăng chi cho đầu tư phát triển. Thúc đẩy đầu tư vào các ngành sản xuất và tiêu dùng phát thải thấp, gia tăng năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP).

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu công nghiệp; phát triển các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp; công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ mới, công nghệ sinh học. Nâng cao hiệu quả hoạt động các khu, cụm công nghiệp hiện có; đầu tư mở rộng, phát triển mới các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch và chuyển đổi các khu công nghiệp hiện hữu trở thành các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp Netzero có sức thu hút các nhà đầu tư, tập đoàn lớn.

Tập trung phát triển dịch vụ trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, nhất là phát triển dịch vụ có giá trị gia tăng cao: dịch vụ thương mại, vận tải, logistics, du lịch, nghỉ dưỡng (du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, tâm linh, du lịch nông nghiệp - nông thôn) và các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm. Hình thành các trung tâm thương mại lớn, đặc biệt là khu Thương mại tự do tại Long Thành.

Tăng cường phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Nghiên cứu Hạt nhân Đà Lạt sớm triển khai xây dựng Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân tại tỉnh nhằm phục vụ cho hoạt động ứng dụng khoa học hạt nhân, tạo đột phá để phát triển các ngành kinh tế trọng điểm, nông nghiệp, công nghiệp, y tế, khoáng sản và dịch vụ.

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ cao, thông minh, tự động hóa; tăng tỷ trọng chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm; phát triển các cụm liên kết sản xuất gắn với vùng nguyên liệu; nâng cao trình độ, năng lực của nông dân gắn phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

2.2- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ứng dụng hiệu quả những thành tựu mới nhất của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Từng bước xây dựng và hiện đại hóa ngành công nghiệp của tỉnh trên nền tảng công nghệ số, công nghệ thông minh và công nghệ xanh. Đầu tư phát triển công nghiệp hàng không, công nghiệp bán dẫn, sản xuất chip điện tử và trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa và thiết bị công nghệ thông tin.

Tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tận dụng, khai thác hiệu quả các dịch vụ từ hoạt động Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cảng Phước An để đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, sản xuất công nghiệp và vận chuyển hành khách.

Tiếp tục đầu tư phát triển Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư, cảng cạn ICD. Phát triển các trung tâm logistics, trung tâm thương mại vùng biên giới, vùng du lịch theo quy hoạch được duyệt. Ưu tiên phát triển dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ số, bưu chính. Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao, việc làm.

Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa. Xây dựng nông thôn mới nâng cao theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh. Phát triển các vùng

sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Hình thành và phát triển các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tại một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung.

Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng đường thủy nội địa; phối hợp phát triển mạng lưới đường bộ cao tốc, đường vành đai; kết nối hệ thống giao thông đồng bộ giữa các khu công nghiệp, cảng hàng không, cửa khẩu. Nâng cao chất lượng đô thị hóa, phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu đảm bảo đồng bộ, hiện đại.

2.3- Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, mở rộng các thành phần kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng đạt 2 con số

Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về tiếp tục cơ cấu, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường thu hút doanh nghiệp FDI là những tập đoàn công nghệ lớn, hiện đại. Có giải pháp hữu hiệu tạo lập môi trường, cơ hội phát triển công bằng, minh bạch, hỗ trợ phát triển thị trường cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đảm bảo tính chủ động và phát triển bền vững.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, giải phóng sức sản xuất. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự sáng tạo của người dân và doanh nghiệp tư nhân. Xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng đối với các thành phần kinh tế. Xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, bản lĩnh, trí tuệ, có tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc và khát vọng cống hiến.

Xây dựng và triển khai định hướng phát triển một số doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh có quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, có năng lực cạnh tranh quốc tế, là trụ cột trong một số lĩnh vực quan trọng như: Khoa học công nghệ, chuyển đổi số, công nghiệp chế biến, chế tạo, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, viễn thông, kết cấu hạ tầng tạo sức bật cho nền kinh tế.

Tăng cường cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho một số doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh có đủ năng lực thực hiện một số nhiệm vụ có tính chiến lược, dẫn dắt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chú trọng các chính sách nhằm nâng cao năng lực, quy mô các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao năng lực cạnh tranh để thu hút các dự án đầu tư có công nghệ cao, bảo đảm tiêu chuẩn về môi trường. Thu hút lao động có kỹ năng của các

công ty đa quốc gia lớn gắn với yêu cầu phải chuyển giao tri thức, công nghệ và quản trị; nâng cao tỷ lệ nội địa hóa.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nòng cốt là các hợp tác xã. Ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ.

2.4- *Đẩy mạnh hợp tác, liên kết nội vùng, liên vùng; khắc phục các điểm nghẽn tạo không gian kinh tế thống nhất; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao khả năng cạnh tranh của tỉnh*

Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế điều phối và kết nối phát triển vùng nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động liên kết nội vùng và liên vùng, tạo không gian kinh tế hiện đại, thống nhất. Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong khuôn khổ ASEAN và ASEAN với các đối tác, các nước trong khu vực và các định chế quốc tế khác, nhằm thu hút nguồn lực vào các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh, của vùng.

Phát triển kinh tế tập trung vào các đô thị trọng điểm, các trục động lực và các vùng phát triển để tạo động lực lan tỏa, với vai trò đầu tàu kéo các địa phương khác trong tỉnh cùng phát triển, đảm bảo phù hợp với định hướng liên kết vùng và phát triển liên vùng.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt nguồn lực ngoài nhà nước nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh nói riêng và Vùng Đông Nam Bộ nói chung. Đẩy mạnh khai thác quỹ đất hình thành từ hoạt động xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông để tái đầu tư phát triển.

Phát triển chợ đầu mối nông sản gắn với hình thành các trung tâm dịch vụ logistics; phát triển các kho thương mại gắn với các khu, cụm công nghiệp, cảng, sân bay, cửa khẩu, vùng biên giới. Đẩy mạnh phát triển các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tại các trung tâm xã, phường trong tỉnh.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, gặp gỡ trao đổi, hợp tác giữa chính quyền và cơ quan quản lý thương mại biên giới của tỉnh với các tỉnh biên giới phía Campuchia. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, kiểm soát, bình ổn thị trường trong tỉnh.

Xây dựng thể chế, phân cấp, phân quyền cho địa phương trong xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, đặc biệt là các công trình giao thông để phát huy tính chủ động của các địa phương trong huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu

tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Tập trung tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn để giải ngân nhanh đối với các dự án đầu tư phát triển trong tỉnh.

2.5. Phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiệu quả, bền vững, chú trọng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch

Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp; nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh nông lâm nghiệp và thủy sản. Đẩy mạnh chuyển đổi hiệu quả sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng từ nông sản có giá trị thấp sang nông sản có giá trị cao.

Phát triển sản xuất theo vùng chuyên canh, vùng nguyên liệu lớn, vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp, thủy sản gắn với chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc và xây dựng mã số vùng trồng, vùng nuôi, ao nuôi. Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số, công nghệ thông tin trong toàn bộ các khâu của chuỗi giá trị, kết nối đồng bộ với các ngành, lĩnh vực khác, phát triển thị trường để hình thành nền sản xuất nông nghiệp thông minh. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh và đặc sản địa phương gắn với chỉ dẫn địa lý, có chất lượng cao, an toàn thực phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu.

Phát huy thế mạnh về vị trí địa lý và quỹ đất, xây dựng tỉnh trở thành trung tâm bảo quản và chế biến nông sản, trung tâm giống cây trồng của vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Khuyến khích thành lập mô hình hợp tác xã công nghệ cao để nông dân có thể tiếp cận dễ dàng hơn với công nghệ và thị trường quốc tế. Xây dựng nông thôn mới nâng cao kết nối với đô thị, gắn kết chặt chẽ với sản xuất nông nghiệp xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh tuyên truyền về chính sách phát triển nông, lâm, thủy sản, các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiêu biểu. Kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng đưa thông tin không chính xác ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên lĩnh vực nông, lâm, thủy sản.

3- Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực; chú trọng bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu

3.1- Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tạo động lực tăng trưởng 2 con số

Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng nghiên cứu khoa học và công nghệ làm cơ sở phát triển các ngành công nghệ cao, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân

tạo, vật liệu tiên tiến, chip bán dẫn, robot, tự động hóa...; thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách tạo lợi thế cạnh tranh và phát triển.

Có chính sách đặc biệt để thu hút, trọng dụng, đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao. Tăng cường liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ gắn với các chuỗi giá trị nội địa và toàn cầu. Tập trung xây dựng các khu đổi mới sáng tạo, các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan của hệ thống chính trị và trong doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo quốc phòng và an ninh.

Ưu tiên triển khai các đề tài, dự án có tính ứng dụng cao, thiết thực, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tập trung ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Ứng dụng công nghệ sinh học, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chế biến sau thu hoạch phục vụ phát triển nền nông nghiệp hiện đại.

Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tăng cường đầu tư tài chính và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, thúc đẩy xã hội hóa đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh phát triển thị trường khoa học và công nghệ, khuyến khích phát triển tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, tổ chức cung cấp dịch vụ kết nối, hỗ trợ giao dịch liên quan đến công nghệ.

3.2. Xây dựng hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số là động lực mới cho tăng trưởng, phát triển bền vững

Ưu tiên nguồn lực, triển khai hiệu quả quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông. Xóa vùng lõm sóng, nâng cao chất lượng mạng 4G, 5G, mạng cáp quang. Huy động mọi nguồn lực để đầu tư, phát triển hạ tầng số, công nghệ số, đưa chuyển đổi số đi vào trọng tâm, thực chất, hiệu quả.

Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp. Xây dựng môi trường làm việc, nền tảng làm việc dựa trên dữ liệu và công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức, hướng tới mục tiêu đưa toàn bộ hoạt động của cơ quan Đảng và Nhà nước lên môi trường số.

Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia vào thị trường thương mại điện tử; Tập trung đầu tư, phát triển hạ tầng thanh toán và logistics nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số.

Đào tạo nhân lực chuyển đổi số, bảo đảm đáp ứng việc triển khai chuyển đổi số về số lượng và chất lượng. Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong việc sử dụng các dịch vụ viễn thông, thiết bị thông minh, chữ ký số, tài khoản thanh toán, an toàn thông tin. Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công cho người dân, nhất là khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, chuyển đổi số báo chí của tỉnh; bám sát yêu cầu thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ của tỉnh, quốc gia và tạo sự đa dạng, phong phú cho các loại hình báo chí. Triển khai có hiệu quả công tác thông tin đối ngoại và truyền thông quảng bá hình ảnh Đồng Nai nhằm tạo dựng hình ảnh tích cực của tỉnh trong toàn xã hội và bạn bè quốc tế.

3.3. Tập trung đột phá về dữ liệu; hình thành hệ sinh thái số thông minh, xanh, an toàn, phục vụ hiệu quả cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Tập trung phát triển dữ liệu số, thúc đẩy các hoạt động kết nối và chia sẻ, số hóa toàn diện hoạt động quản lý Nhà nước. Phát triển, hoàn thiện cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực; kết nối, tích hợp, chia sẻ với kho dữ liệu tổng hợp, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử. Triển khai hiệu quả chiến lược dữ liệu quốc gia, chiến lược dữ liệu của các bộ, ngành và của tỉnh.

Hình thành trung tâm dữ liệu tổng hợp, tích hợp tập trung của tỉnh; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trực tuyến với các hệ thống thông tin. Nâng cao khả năng thu thập, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu nhằm phục vụ tốt công tác tham mưu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành kịp thời, hiệu quả.

Tập trung triển khai các phương án đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Thường xuyên giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, ngăn chặn kịp thời các sự cố tấn công an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh. Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập an toàn thông tin; thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập thực chiến đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

3.4- Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước, đất, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Khai thác và sử dụng tài nguyên đảm bảo nguyên tắc phát triển kinh tế không hủy hoại môi trường. Phát triển công nghiệp công nghệ cao xử lý triệt để chất thải rắn, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.

Phát triển mạnh ngành công nghiệp môi trường. Khuyến khích phát triển dịch vụ tái tạo, phục hồi môi trường, hệ sinh thái tự nhiên. Thực hiện chứng thực, công nhận dán nhãn sinh thái, hiệu quả năng lượng đối với sản phẩm trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải và hàng tiêu dùng.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo tồn đa dạng sinh học. Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất. Xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật theo hướng hiện đại, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa bảo vệ và phát triển rừng với khai thác hợp lý, góp phần bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tăng cường thực hiện các giải pháp giảm thiểu phát thải khí các-bon trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển kinh tế bền vững; lồng ghép các yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường trong các kế hoạch, chương trình, dự án phát triển của các ngành, lĩnh vực. Ưu tiên, khuyến khích các dự án đầu tư sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên, bảo vệ môi trường.

Hoàn thành việc xây dựng và cập nhật phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường. Đầu tư xây dựng và vận hành hệ thống quan trắc môi trường tự động, cố định theo mạng lưới quan trắc môi trường của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa về bảo vệ môi trường, nhân rộng các mô hình hợp tác xã, tổ đội thu gom rác thải sinh hoạt.

4- Phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục tương xứng với phát triển kinh tế; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân

4.1- Phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch ngang tầm với phát triển kinh tế

Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai văn minh, thân thiện, nghĩa tình, hướng đến chân - thiện - mỹ, phù hợp với xu thế thời đại, mang đậm bản sắc dân tộc và văn hóa địa phương, đảm bảo tính đa dạng trong thống nhất. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, trong đó chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, nghệ thuật của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, tập trung nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Xây dựng các công trình văn hóa, thể thao đồng bộ, hiện đại, xứng tầm với tiềm năng của tỉnh, đảm bảo đủ điều kiện để tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa, thể thao của khu vực và quốc tế. Phát triển mạnh phong trào thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao, nhất là ở những bộ môn thể mạnh truyền thống của tỉnh.

Quy hoạch và xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở đạt chuẩn theo quy định. Tập trung xây dựng không gian văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công nhân lao động. Từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa, mức thụ hưởng văn hóa giữa thành thị và nông thôn, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Chú trọng phát triển công nghiệp văn hóa, phát triển các sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thể thao và sản phẩm du lịch có chất lượng cao. Đẩy mạnh hợp tác phát triển các tuyến du lịch liên vùng, du lịch gắn với di sản văn hóa, di tích lịch sử; tận dụng tài nguyên rừng để phát triển du lịch sinh thái, khai thác du lịch nông thôn, trải nghiệm văn hóa bản địa.

Giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Trong đó, quan tâm đầu tư bảo tồn các di sản văn hóa tiêu biểu, các lễ hội truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp, góp phần giáo dục truyền thống và tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương trong tỉnh.

Tăng cường hợp tác với các tỉnh trong khu vực, các nước láng giềng và các quốc gia khác để mở rộng giao lưu văn hóa, trao đổi nghệ thuật, quảng bá hình ảnh văn hóa Đồng Nai ra quốc tế. Chủ động phối hợp đẩy mạnh hoạt động ngoại giao văn hóa. Sử dụng công nghệ để quảng bá các sản phẩm văn hóa Đồng Nai nhằm gia tăng khả năng tiếp cận của người dân và du khách trong, ngoài nước.

4.2- Triển khai đồng bộ, hiệu quả hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân

Đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách giảm nghèo và các chính sách đối với người có công; chăm sóc, bảo vệ trẻ em, người cao tuổi nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; các đối tượng yếu thế được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, tạo việc làm bền vững. Tập trung phát triển nhà ở xã hội, nhất là nhà ở cho công nhân, nhà ở cho người thu nhập thấp, người yếu thế.

Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, không để xảy ra các điểm nóng, phức tạp ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào tôn giáo. Phát huy vai trò của già làng, người có uy tín, chức sắc, chức việc trong triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo.

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động nhằm đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động. Tiếp tục mở rộng, nâng cao chất lượng bảo hiểm y tế toàn dân; đa dạng các gói dịch vụ bảo hiểm y tế nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các dịch vụ xã hội về việc làm, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa, thông tin, nước sạch, môi trường, trợ giúp xã hội,... bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng, không để ai bị bỏ lại phía sau.

4.3 - Phát triển y tế và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở; triển khai hiệu quả chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế, nhất là đội ngũ bác sĩ chuyên sâu, chuyên khoa, những chuyên gia y tế; xây dựng đội ngũ nhân viên y tế có đạo đức nghề nghiệp, có năng lực chuyên môn vững vàng.

Khuyến khích thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển hệ thống y tế; xây dựng cơ sở y tế khám, chữa bệnh cấp vùng. Chú trọng công tác quy hoạch, xây dựng phát triển các bệnh viện, trung tâm y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế. Tạo môi trường, điều kiện cho các cơ sở y tế trong tỉnh liên kết với các bệnh viện, cơ sở đào tạo quốc tế trong hoạt động chăm sóc sức khỏe người Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động khám, chữa bệnh, liên thông dữ liệu bệnh án của người dân; triển khai hoạt động khám, chữa bệnh từ xa; duy trì và phát triển mô hình "bác sĩ gia đình"; nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ y tế từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường phổ biến kiến thức trong phòng bệnh, chữa bệnh; chú trọng và nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng; chủ động ứng phó hiệu quả các loại dịch bệnh.

4.4- Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển mới và hội nhập quốc tế

Tiếp tục đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động. Chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực tư duy độc lập, sáng tạo và kỹ năng thực hành cho học sinh, sinh viên; đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học. Thực hiện hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số", đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục, hình thành môi trường học tập thông minh, học tập suốt đời.

Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp học. Khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát triển các trường chất lượng cao ở các cấp học, bậc học, các cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn quốc tế. Đào tạo, bồi dưỡng, cung ứng nguồn lao động có trình độ, kỹ năng, tư duy và phương pháp làm việc khoa học, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

Thu hút, trọng dụng, nhân tài trong lĩnh vực quản lý và giáo dục, phát triển tỉnh Đồng Nai thành trung tâm giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp cấp vùng. Xây dựng, triển khai các mô hình đào tạo theo chuỗi, gắn kết với các trung tâm khởi nghiệp, trung tâm đổi mới sáng tạo và các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trong và ngoài nước.

Xây dựng đội ngũ tri thức mang tầm chiến lược phục vụ cho các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, du lịch của tỉnh trong tương lai. Đẩy mạnh đào tạo lực lượng lao động phù hợp ngành nghề mới; chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; tổ chức tốt các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn việc làm.

Đẩy mạnh hoạt động dạy và học ngoại ngữ trong trường học, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh (với chủ trương tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2); ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên đảm bảo điều kiện tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày theo quy định.

Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và chuẩn hóa chương trình đào tạo theo các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Từng bước mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học, cao đẳng, trường nghề. Phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục chuyên biệt và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

5- Đảm bảo quốc phòng - an ninh, chủ quyền biên giới; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

5.1. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới

Giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với nhiệm vụ quốc phòng. Tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với “thế trận an ninh nhân dân” vững chắc. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân; kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế.

Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang tinh “tinh, gọn, mạnh”. Nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu cao, tạo tiền đề đến năm 2030 xây dựng lực lượng vũ trang tinh “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”. Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch quân sự, quốc phòng.

Tập trung đầu tư xây dựng các công trình phòng thủ, công trình chiến đấu, các chốt dân quân thường trực biên giới, thao trường huấn luyện; tiếp tục xây dựng căn cứ hậu cần - kỹ thuật cấp tỉnh, cấp xã. Xây dựng, sửa chữa nhà làm việc, nhà ở cho cán bộ, chiến sĩ. Đảm bảo nguồn điện, nước và xây dựng tăng dày các điểm dân cư khu vực biên giới.

Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và an ninh quốc gia, an ninh biên giới trong tình hình mới.

Chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn; tích cực tham gia thực hiện công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Nhận định, đánh giá, dự báo đúng tình hình, phát hiện từ sớm, từ xa, từ cơ sở các nguy cơ, xử lý kịp thời các tình huống, giữ vững ổn định, không để bị động, bất ngờ; quan tâm, chăm lo chính sách hậu phương quân đội.

Chỉ đạo thực hiện tốt diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự các cấp và công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự hằng năm. Phát huy nội lực, huy động các nguồn lực xây dựng tiềm lực, thế trận khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; sẵn sàng huy động cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh khi có tình huống.

Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ công tác thực thi pháp luật và quản lý, bảo vệ biên giới. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hiệp định, hiệp ước, thỏa thuận song phương; phối hợp tuần tra, xử lý các vấn đề quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

5.2- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Bảo đảm an ninh chính trị, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, chủ động trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh trật tự, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện toàn diện, kịp thời nhiệm vụ về bảo vệ an ninh, chủ quyền biên giới, an ninh quốc gia. Phối hợp bảo vệ an toàn tuyệt đối địa bàn, các mục tiêu trọng yếu của tỉnh. Thực hiện hiệu quả các đề án đảm bảo an ninh

biên giới, nông thôn, đô thị, công nhân, tôn giáo; nhận diện, đấu tranh, ứng phó, xử lý kịp thời các vấn đề an ninh phi truyền thống.

Đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xây dựng và vận hành Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tập trung tấn công, trấn áp quyết liệt các loại tội phạm, không để tội phạm lập băng nhóm, tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, không để oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

Tập trung xây dựng lực lượng Công an tỉnh Đồng Nai thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng Công an xã, phường vững mạnh toàn diện, đảm bảo giải quyết hiệu quả các vấn đề an ninh, trật tự ngay tại cơ sở.

Triển khai các đề án ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, quản lý Nhà nước về an ninh trật tự và an ninh mạng. Ngăn chặn, vô hiệu hóa hoạt động xâm nhập hệ thống mạng thông tin nội bộ của các cơ quan, đơn vị, bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ dữ liệu hệ thống. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đảm bảo an ninh trong tình hình mới.

6- Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

6.1- Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phát huy vai trò chức năng, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước theo hướng chuyên nghiệp, kiến tạo, phát triển; áp dụng các phương thức quản trị tiên tiến, đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Tăng cường gắn kết giữa công tác giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân với kiểm tra, giám sát của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và giám sát của Nhân dân. Phát huy hiệu quả mối quan hệ giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 2 cấp.

Tăng cường công tác thanh tra, tập trung vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách về tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng pháp

luật; tập trung chỉ đạo rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài, không để xảy ra “điểm nóng” trên địa bàn.

Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của từng cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ; hoàn thiện việc xây dựng, nâng cấp cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cung cấp dữ liệu mở phục vụ chỉ đạo, điều hành và khai thác, sử dụng. Tiếp tục triển khai phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

6.2- Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tăng cường công tác tuyên truyền, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, nhằm giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị làm công tác đối ngoại của tỉnh. Nâng cao trình độ, bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, phong cách chuyên nghiệp, đổi mới, sáng tạo của đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại.

Giữ vững định hướng của Đảng trong công tác đối ngoại quốc phòng, an ninh và đối ngoại Nhân dân. Tiếp tục củng cố và tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện, bền vững với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia và các tỉnh phía Nam Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào. Kêu gọi, vận động, khuyến khích kiều bào Đồng Nai ở nước ngoài hướng về quê hương đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực xã hội, môi trường, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa, du lịch... Tận dụng tối đa các điều kiện, cơ hội trong quá trình hội nhập, nhất là các hiệp định thương mại tự do đã ký kết để mở rộng thị trường, tranh thủ nguồn vốn, công nghệ, kiến thức, kỹ năng quản lý, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

7- Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, Nhân dân là chủ thể, là trung tâm trong kỷ nguyên mới. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp,

chính đáng của Nhân dân; lấy hạnh phúc, sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu của cả hệ thống chính trị.

Thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Thực hiện nguyên tắc Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về các quyết định của mình.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn, dân cư; đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân. Cùng cố, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân trong tình hình mới, nhất là trong xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị; xây dựng đô thị văn minh, nông thôn mới kiểu mẫu và nâng cao.

Xây dựng *giai cấp công nhân* trên địa bàn tỉnh Đồng Nai không ngừng lớn mạnh, có trình độ văn hóa, chuyên môn, tác phong, kỹ năng lao động hiện đại, là lực lượng quan trọng đóng góp vào sự phát triển của tỉnh trong kỷ nguyên mới. Chăm lo, đảm bảo các chính sách, quyền lợi, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân.

Xây dựng *giai cấp nông dân* trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện, có ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên làm giàu. Phát huy vai trò làm chủ của nông dân trong chuyển đổi mô hình sản xuất tiên tiến, phát triển nông nghiệp hiện đại, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và nâng cao gắn với đô thị hóa nông thôn.

Phát triển *đội ngũ doanh nhân* Đồng Nai lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, trách nhiệm xã hội, khát vọng cống hiến, nâng cao năng lực hội nhập và cạnh tranh quốc tế; đề cao và hỗ trợ tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của doanh nhân; thi đua lao động, sản xuất làm giàu chính đáng, đóng góp tích cực vào sự phát triển của tỉnh.

Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng *thế hệ trẻ* tỉnh Đồng Nai sống có tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn, tinh thần tự hào dân tộc và khát vọng cống hiến; có ý thức chấp hành pháp luật, là lực lượng nòng cốt trong ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nêu cao trách nhiệm với đất nước, xung kích trong học tập, rèn luyện, lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phát huy và chăm lo, xây dựng *phụ nữ* Đồng Nai thời đại mới, hội nhập và phát triển; tiếp nối truyền thống tiềm năng, trí tuệ, tinh thần làm chủ, năng

động, sáng tạo và khát vọng vươn lên tiến bộ của phụ nữ. Xây dựng tổ chức hội và phong trào phụ nữ tỉnh ngày càng lớn mạnh, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển toàn diện của tỉnh.

Phát huy vai trò của *cựu chiến binh, cựu công an nhân dân* trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ Đồng Nai trong kỷ nguyên phát triển mới. Phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và “Người công an cách mạng” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ, quan tâm, chăm sóc người cao tuổi; phát huy vai trò “tuổi cao - gương sáng”, “sống vui - sống khỏe - sống có ích”. Có chính sách phù hợp, giải quyết nhu cầu việc làm chính đáng của người cao tuổi. Phát huy trí tuệ, uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

Chăm lo phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, hạ tầng xã hội cho *đồng bào các dân tộc* trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; phát huy tinh thần tự lực, tự cường, thúc đẩy tích cực trong lao động, sản xuất, phát huy vai trò tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

Bảo đảm, tôn trọng quyền tự do *tín ngưỡng, tôn giáo* và không tín ngưỡng, tôn giáo của người dân trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các chính sách hỗ trợ đồng bào tôn giáo trong các lĩnh vực như giáo dục, y tế, nhà ở và phát triển kinh tế. Phát huy vai trò của chức sắc, chức việc, nhà tu hành sống “tốt đời, đẹp đạo”, chấp hành pháp luật, đoàn kết, góp phần tích cực trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*

*

*

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025-2030 khẳng định quyết tâm chính trị, tính hành động cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh Đồng Nai luôn chung sức, đồng lòng, thống nhất cả ý chí và hành động; chủ động, sáng tạo, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy những thành tựu đạt được trong những năm qua, kịp thời khắc phục những khó khăn, trở ngại, những rào cản; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đã đề ra, xây dựng Đồng Nai phát triển giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới./.

GỢI Ý MỘT SỐ NỘI DUNG
TRONG DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI, NHIỆM KỲ 2025-2030
CẦN TẬP TRUNG THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI
CÁC CẤP ỦY TRỰC THUỘC TỈNH

1. Về đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, nhiệm kỳ 2020-2025

Đề nghị cho ý kiến về:

- *Nhận định đánh giá tổng quát:* Trong nhiệm kỳ 2020-2025, mặc dù phải đối phó với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với quyết tâm cao, toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân 2 tỉnh đã phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra với nhiều điểm sáng

- *Về những thành tựu đạt được trên các lĩnh vực:* 1/ Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; 2/ Phát triển kinh tế, hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo vệ tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; 3/ Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, đảm bảo an sinh xã hội; 4/ Quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo vệ vững chắc chủ quyền, giữ vững an ninh biên giới, an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và hội nhập quốc tế; 5/ Các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên, lĩnh vực đột phá của 2 tỉnh và nguyên nhân. Về những hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ 2020-2025 và nguyên nhân.

- Về đánh giá tổng quát những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân; 05 bài học kinh nghiệm rút ra.

2. Về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030

Đề nghị cho ý kiến về:

- Khái quát tình hình tỉnh Đồng Nai trong bối cảnh, không gian và lợi thế mới.

- Dự báo tình hình thế giới, trong nước và của tỉnh trong những năm tới với những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức và những yêu cầu mới đặt ra. Có cần bổ sung nội dung nào khác?

- *05 quan điểm phát triển* cần được quán triệt, triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030: 1/ Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động thông suốt, hiệu quả; 2/ Chủ động, tận dụng thời cơ, phát huy

lợi thế, nội lực, vượt qua mọi khó khăn, thách thức; 3/ Phát triển kinh tế dựa trên nội lực, dư địa, tiềm năng của tỉnh, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực và chuyển đổi số làm đột phá chiến lược; 4/ Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh; củng cố thể trận khu vực phòng thủ; 5/ Không ngừng củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và con đường phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

- *Về mục tiêu phát triển:* Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Phát huy ý chí, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường cải cách hành chính, tạo động lực cho phát triển nhanh, bền vững gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế với mục tiêu tăng trưởng 2 con số. Lấy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức là động lực chính cho sự phát triển. Xây dựng mô hình quản trị thông minh. Đẩy mạnh thu hút nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, xây dựng con người Đồng Nai văn minh, thân thiện, nghĩa tình; không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Bảo vệ và phục hồi môi trường sinh thái, chủ động, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, chủ quyền biên giới, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế. Xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

- *Về các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030.*

- *Về 08 nhiệm vụ trọng tâm:* 1/ Tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh; 2/ Tiếp tục sắp xếp và hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương; 3/ Tập trung quyết liệt tháo gỡ các khó vướng mắc, các điểm nghẽn, nút thắt và giải phóng mọi nguồn lực; 4/ Thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách để đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; 5/ Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao. Phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, giải phóng toàn bộ sức sản xuất; 6/ Tập trung phát triển nguồn lực văn hóa, con người Đồng Nai thành nền tảng, sức mạnh nội sinh và động lực phát triển; 7/ Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo sức mạnh tổng hợp cho phát triển. Có cần bổ sung những nội dung khác; 8/ Quy hoạch, định hướng không gian phát triển vùng, liên vùng; xây dựng tầm nhìn chiến lược cho toàn tỉnh, bảo đảm liên kết hài hòa, đồng bộ.

- *Về 05 nhiệm vụ đột phá:* 1/ Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực,

uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển, trọng tâm là lĩnh vực kinh tế, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số. 2/ Huy động nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối vùng. Thúc đẩy phát triển đô thị gắn với định hướng giao thông công cộng thông minh (tập trung phát triển hạ tầng trọng điểm và sự đồng bộ trong toàn tỉnh). 3/ Thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng khu công nghiệp xanh - sinh thái, thân thiện môi trường, thực hiện mục tiêu giảm phát thải các-bon. 4/ Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tạo động lực cốt lõi để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh và quản trị hiệu quả bộ máy hành chính tỉnh; kiến tạo nền kinh tế tri thức, nâng cao đời sống nhân dân, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng trong tỉnh.

3. Về cấu trúc, nội dung những giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030

Đề nghị cho ý kiến:

1- Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

2- Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ làm động lực chủ yếu.

3- Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực; chú trọng bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

4- Phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục tương xứng với phát triển kinh tế; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

5- Đảm bảo quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

6- Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

7- Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
